

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TX. H-TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2017/HSST

Ngày: 29/6/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phạm Thị Vân Khánh**

- Các hội thẩm nhân dân: **1/ Ông Phạm Quốc Thân**

2/ Bà Võ Thị Dung

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Phạm Thị Hiền** - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Hữu Chính** - Kiểm sát viên.

Ngày 29/6/2017 tại Nhà văn hóa Ủy ban nhân dân xã T, Tòa án nhân dân thị xã H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2017/HSST ngày 12 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoài A; sinh năm: 1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ M, khu phố N, phường P, thị xã H, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; cha: Không có; mẹ: Bà Nguyễn Phương T (1974); chưa có vợ con.

Tiền án: Có 01 (một) tiền án. Ngày 28/6/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số: 65/HSST ngày 28/6/2016. Chấp hành xong hình phạt ngày 18/9/2016.

Tiền sự: Có 03 (ba) tiền sự

+ Ngày 15/9/2015, bị Công an phường P, thị xã H, tỉnh Đồng Nai xử phạt 750.000đ (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo chưa đóng phạt.

+ Ngày 02/02/2016, bị Công an phường P, thị xã H, tỉnh Đồng Nai xử phạt 750.000đ (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng) về hành vi Trộm cắp tài sản; bị cáo chưa đóng phạt.

+ Ngày 31/12/2016, bị Công an phường P, thị xã H, tỉnh Đồng Nai xử phạt 750.000đ (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo chưa đóng phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/3/2017, tạm giam từ ngày 27/3/2017 tại Nhà tạm giữ Công an thị xã H đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* Người bị hại:

1/ **Bà Nguyễn Thị B – sinh năm: 1967**; Nơi cư trú: Tổ A, khu phố B, phường P, thị xã H, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

2/ **Ông Lê Thành T - sinh năm: 1956**; Nơi cư trú: Khu B, phường C, quận M, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ **Chị Đặng Thị M – sinh năm: 1978**; Nơi cư trú: Đường K, phường L, thị xã H, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

2/ **Bà Trương Thị D - sinh năm: 1956**; Nơi cư trú: Khu phố C, phường L, thị xã H, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Hoài A bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã H truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Hoài A là đối tượng nghiêm ma túy và đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 03 giờ 00 ngày 01/3/2017, Nguyễn Hoài A đi qua nhà bà Nguyễn Thị B, A quan sát thấy bà B để tiêu trước sân nhà nên A nảy sinh ý định chiếm đoạt. A thò tay qua khung sắt cửa cổng cầm bật phoi tiêu kéo ra rồi đổ vào bao. Số tiêu đen A chiếm đoạt được là 12,7kg, A đưa đi bán cho vựa thu mua nông sản “C” được số tiền 1.396.000đ (Một triệu ba trăm chín mươi sáu ngàn đồng).

Vụ thứ hai: Khoảng 04 giờ ngày 21/3/2017, Nguyễn Hoài A đạp xe đi qua đường D thuộc khu phố Đ, phường E, thị xã H thì A thấy 01 nhà tạm bằng tôn bên đường do anh Lê Thành T dựng để cất đồ thi công làm nhà nên A lén lút vào

tìm tài sản để lấy trộm. Khi vào bên trong A thấy anh T đang nằm ngủ, trên nền nhà có 01 máy khoan hiệu FEG và 01 máy cắt hiệu BOSCH, A liền lấy trộm bỏ vào giỏ xe đạp chở xuống vựa ve chai M (do bà Đặng Thị M làm chủ), A bán cho bà M máy cắt hiệu BOSCH với giá 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), còn máy khoan hiệu FEG A giữ lại để sử dụng. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, A đến quán cà phê trên đường I của ông Trần Xuân H, gửi máy khoan cho ông H giữ dùm.

Vật chứng thu giữ gồm: 12,7kg tiêu đen; 01 máy khoan hiệu FEG (mod EG - 550); 01 máy cắt hiệu Bosch (mod GWS-6-100S); Số tiền 600.000đ (Sáu trăm ngàn đồng).

Tại Kết luận định giá tài sản số: 34/HĐĐGTTTHS ngày 21/3/2017 và số 40/HĐĐGTTTHS ngày 23/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thị xã H kết luận:

- + Tiêu đen, trọng lượng 12,7kg, có giá trị 1.175.000đ (Một triệu một trăm bảy mươi lăm ngàn đồng);

- + Máy khoan hiệu FEG (mod EG-550) đã qua sử dụng, có giá trị 450.000đ (Bốn trăm năm mươi ngàn đồng).

- + 01 máy cắt hiệu Bosch (mod GWS-6-100S), đã qua sử dụng có giá trị 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng).

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận:

Vì muốn có tiền sử dụng ma túy nên ngày 01/3/2017 bị cáo đã trộm cắp 12,7kg tiêu đen của chị Nguyễn Thị T, đem bán được 1.396.000 đồng. Đến ngày 21/3/2017 bị cáo tiếp tục trộm của ông Lê Thành T 01 máy cắt và 01 máy khoan. Máy cắt bị cáo bán được 150.000 đồng, máy khoan bị cáo gửi cho anh H. Toàn bộ số tiền bị cáo có được từ việc chiếm đoạt tài sản của người khác, bị cáo đều dùng mua ma túy để sử dụng.

Bản cáo trạng số: 58/CT.VKS-HS ngày 12 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H truy tố bị cáo về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS, xử phạt bị cáo từ 08 tháng đến 12 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoài A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của những người bị hại, lén lút chiếm đoạt các tài sản: 12,7kg tiêu đen trị giá 1.175.000đ (Một triệu một trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) 01 máy khoan hiệu FEG (mod EG-550) có giá trị 450.000đ (Bốn trăm năm mươi ngàn đồng); 01 máy cắt hiệu Bosch (mod GWS-6-100S) có giá trị 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) với lỗi cố ý trực tiếp. Mặc dù tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là tái phạm nên có đủ yếu tố cấu thành tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS. Do đó, việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở.

Bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, có sức khỏe nhưng lười lao động, muốn có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy nhưng không qua lao động chân chính, bị cáo đã liên tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật hình sự bảo hộ; hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi trộm ngày 01/3/2017 và bị Công an phường P mời làm việc nhưng đến ngày 21/3/2017, bị cáo lại tiếp tục trộm tài sản của ông T, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án thị xã H xử phạt về tội “trộm cắp tài sản”, bị công an phường P xử phạt hành chính 03 lần về tội trộm cắp tài sản và sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, cần có mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng: Tiền án về tội trộm cắp tài sản đã được dùng làm tình tiết định tội nên không áp dụng là tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo nhằm xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đã trả lại cho chủ sở hữu, không ai yêu cầu gì nên không xem xét.

Đối với bà Trương Thị D và bà Đặng Thị M, khi mua tài sản của bị cáo không biết đó là tài sản trộm cắp mà có nên không có cơ sở truy cứu trách nhiệm đối với bà D, bà M.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài A phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài A **01 (một) năm 06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo được tính kể từ ngày 21 tháng 3 năm 2017.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hoài A phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thị xã H;
- Công an thị xã H
- Chi cục THADS thị xã H;
- Bị cáo; người bị hại; NLQ;
- Lưu HS; AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Vân Khánh

